

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BT
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 61/2022/HS-ST

Ngày: 25-7-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT, TỈNH BẾN TRE**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hồ

Bà Huỳnh Thị Hồng Vân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Hiếu- Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2022/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXX-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ YẾN N, sinh năm 1996, tại tỉnh Bến Tre. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 293/24 ấp AT, xã LT, huyện CL, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở: Số 240D ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1960 và bà Trần Thị D, sinh năm 1963; Bản thân bị cáo chưa có chồng con; Quá trình hoạt động: Lúc nhỏ sống chung gia đình và đi học văn hóa đến lớp 9 nghỉ học và sau đó làm thuê sinh sống cho đến ngày phạm tội. Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/01/2022 và chuyển sang tạm giam từ ngày 31/01/2022 cho đến nay. Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa;

**** Người làm chứng:***

1. Nguyễn Quốc C, sinh năm 1984, nơi cư trú: Số 427D1, khu phố N, phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

2. Võ Văn V, sinh năm 1990, nơi cư trú: Phòng số 2, nhà trọ T, ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

3. Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1980, nơi cư trú: Số 117D, ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (có mặt).

4. Nguyễn Phước T, sinh năm 1964; nơi cư trú: Số 217C, ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố BT kết hợp Công an xã BP tiến hành tuần tra trên địa bàn xã BP, thành phố BT. Khi đến khu vực trước nhà số 240D, ấp BT, xã BP, thành phố BT thì phát hiện bị cáo Nguyễn Thị Yến N đang dẫn xe mô tô biển số 71C4-223.53 từ trong nhà ra đường Võ Văn Phẩm có dấu hiệu nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, bị cáo N khai nhận có cất giấu ma túy dạng “keo” và lấy từ trong túi quần phía trước, bên trái của N đang mặc ra 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong túi có 02 viên nén màu tím giao nộp nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và thu giữ tang vật.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm: 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ bên trong có chứa 02 viên nén màu tím (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu M); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu đen, số máy: MW9F2LL/A, số sê ri: F17ZM1FN6XQ, trong máy có gắn 01 sim số thuê bao 0983215758; 01 xe mô tô biển số 71C4- 223.53, nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, số máy: JF66E0605477, số khung: RLHJF5819GY605420; Tiền Việt Nam: 4.750.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Thị Yến N tại nhà số 240D, ấp BT, xã BP, thành phố BT, lực lượng Công an tiếp tục thu giữ: 07 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ và 05 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu xanh, bên trong đều có chứa chất màu trắng nghi là ma túy (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1); 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong có 42 viên nén màu tím nghi là ma túy (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu K2); 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong chứa 14 viên nén màu xám và 02 viên nén màu xanh nghi là ma túy (sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu K3). 01 cân điện tử và 40 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ bên trong rỗng.

Qua làm việc, bị cáo Nguyễn Thị Yến N khai nhận: Vào đầu tháng 12/2021, N mua của một người tên Huy (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) ở thành phố Hồ Chí Minh 30 viên thuốc lắc giá 200.000 đồng/01 viên và 01 hộp năm ma túy Ketamine giá 5.000.000 đồng đem về nhà số 240D, ấp BT, xã BP, thành phố BT cất giấu để sử dụng và bán lại cho người khác. Số ma túy này, N đã bán cho nhiều người, còn lại 14 viên thuốc lắc màu xám, 02 viên thuốc lắc màu xanh.

Những người N bán hiện tại chỉ xác định được là bán cho Võ Văn V và Nguyễn Quốc C cụ thể:

Bán cho Võ Văn V 04 lần 17 viên thuốc lắc và 02 chাম ma túy loại Ketamine thu được 7.600.000 đồng, gồm:

- Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 10/01/2022, tại nhà số 240D, ấp BT, xã BP, thành phố BT, N bán cho Viễn 05 viên thuốc lắc thu được 1.500.000 đồng

- Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ 34 phút ngày 13/01/2022, tại số 240D, ấp BT, xã BP, thành phố BT, N bán cho Viễn 07 viên thuốc lắc thu được 2.100.000 đồng.

- Lần thứ ba: Khoảng 16 giờ 26 phút ngày 13/01/2022, tại nhà số 240D, ấp BT, xã BP, thành phố BT, N bán cho Viễn 05 viên thuốc lắc và 01 chấm ma túy loại Ketamine thu được 2.200.000 đồng.

- Lần thứ tư: khoảng 19 giờ 44 phút ngày 13/01/2022, tại nhà số 240D, ấp BT, xã BP, thành phố BT, N bán cho Viễn 02 chấm ma túy loại Ketamine thu được 1.800.000 đồng.

Bán cho Nguyễn Quốc C 02 lần 04 viên thuốc lắc thu được 1.200.000 đồng:

- Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 14/01/2022, tại nhà số 240D, ấp BT, xã BP, thành phố BT, N bán cho Cường 02 viên thuốc lắc thu được 600.000 đồng.

- Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 20/01/2022, tại nhà số 240D, ấp BT, xã BP, thành phố BT, N bán cho Cường 02 viên thuốc lắc thu được 600.000 đồng.

Và cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày, N tiếp tục mua của Huy 50 viên thuốc lắc giá 200.000 đồng/01 viên và một hộp 10 ma túy loại Ketamine giá 10.000.000 đồng, N đã lấy sử dụng hết 06 viên. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, Nguyễn Quốc C điện thoại cho N hỏi mua 02 viên thuốc lắc giá 600.000 đồng, N đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực trước cổng Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, thành phố BT. N lấy 02 viên thuốc lắc để trong túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp vạch màu đỏ cất giấu trong túi quần và dẫn xe mô tô biển số 71C4-223.53 từ trong nhà số 240D ra đường Võ Văn Phẩm để đem ma túy bán cho Cường thì bị lực lượng Công an bắt giữ và khám xét thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại như trên.

Theo Kết luận giám định số 16A/2022/KL- GĐMT ngày 27/01/2022 và số 16B/2022/KL- GĐMT ngày 07 tháng 02 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

- 02 viên nén màu tím đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại: MDMA, khối lượng: 0,7841 gam.

- 42 viên nén màu tím đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K2 gửi giám định là ma túy, loại: MDMA, khối lượng: 16,7401 gam.

- Chất màu trắng đựng trong 12 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng: 12,6375 gam.

- 14 viên nén màu xám đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K3 gửi giám định là ma túy, loại: MDMA, khối lượng: 7,1348 gam.

- 02 viên nén màu xanh đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K3 gửi giám định là ma túy, loại: MDMA, khối lượng: 0,7290 gam.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSTPBT ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố BT đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Yên N về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố BT vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo còn thực hiện 06 lần bán trái phép 21 viên thuốc lắc và 02 chাম ma túy loại Ketamine cho Nều đối tượng với số tiền thu lợi bất chính là 8.800.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn cất giấu 25,2880 gam ma túy loại MDMA và 12,6375 gam Ketamine để sử dụng và bán cho người khác. Do bị cáo 06 lần bán 02 chất ma túy loại MDMA và loại Ketamine cho Nều người nên đã phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” và gia đình bị cáo có công với đất nước theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến N từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử và 40 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ bên trong rỗng; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền thu lợi bất chính 8.800.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ 4.750.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu đen, số máy: MW9F2LL/A, số sê ri F17ZM1FN6XQ, trong máy có gắn 01 sim số thuê bao 0983215758 nộp ngân sách nhà nước; Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 71C4- 223.53, nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, số máy JF66E0605477, số khung RLHJF5819GY605420.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa những người làm chứng vắng mặt, tuy Nêu họ đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ cũng không trở ngại cho việc xét xử, cũng không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, trong khoảng thời gian từ ngày 10/01/2022 đến ngày 20/01/2022, trên địa bàn thành phố BT, tỉnh Bến Tre, bị cáo Nguyễn Thị Yến N đã có hành vi 06 lần bán trái phép 21 viên thuốc lắc và 02 chাম ma túy loại Ketamine cho Võ Văn V và Nguyễn Quốc C thu được 8.800.000 đồng. Ngoài ra, vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, tại công nhà số 240D, ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, trong lúc bị cáo N đang cất giấu 0,7841 gam ma túy loại MDMA để tiếp tục bán cho Cường nhưng chưa bán được thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ tang vật. Đồng thời, qua khám xét chỗ ở bị cáo, lực lượng Công an còn thu giữ của bị cáo 24,6039 gam ma túy loại MDMA và 12,6375 Ketamine mà bị cáo còn cất giấu để sử dụng và bán cho người khác.

Tổng cộng bị cáo cất giấu 25,2880 gam ma túy loại MDMA có tỷ lệ so với điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 84,62% và 12,6375 ma túy loại Ketamine có tỷ lệ so với điểm e khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 12,63%, tổng tỷ lệ là 97,26% so với khối lượng ma túy quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo 06 lần bán 02 chất ma túy loại MDMA và loại Ketamine cho Nêu người, vì vậy, Bản cáo trạng số 46/CT-VKSTPBT ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Yến N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã xâm phạm đến các quy định về phòng, chống và kiểm soát chất ma túy của Nhà nước được pháp luật Hình sự bảo vệ nhưng bị cáo vẫn liên tục Nêu lần bán ma túy cho Nêu người nghiện để thu lợi bất chính. Do đó, để phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả với tệ nạn ma túy thì cần phải xử lý thật nghiêm đối với các hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật để nhằm cải tạo giáo dục bị cáo cũng như để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy:

Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự: Ngoài lần bị cáo bị bắt quả tang, bị cáo đã tự nguyện khai ra hành vi bán ma túy trước đó của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự cho bị cáo là “Người phạm tội tự thú”; đồng thời, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo” và gia đình bị cáo có công với đất nước, cha bị cáo ông Nguyễn Hữu T trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc làm Nhiệm vụ quốc tế, bệnh mất sức khỏe 65%, ông nội Nguyễn Văn P là thương binh hạng 4/4 nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy gồm: Mẫu vật ký hiệu M: 0,4648 gam; mẫu vật ký hiệu K2: 15,5268 gam; mẫu vật ký hiệu K1: 12,2310 gam; mẫu vật ký hiệu K3 (viên nén màu xám): 6,1251 gam và mẫu vật ký hiệu K3 (viên nén màu xanh): 0,4880 gam. Mẫu vật và bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 16/2022 có chữ ký ghi tên Phan Nghĩa T, Nguyễn Ngọc M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre;

- Đối với tài sản Cơ quan điều tra thu giữ là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu đen, số máy MW9F2LL/A, số sê ri F17ZM1FN6XQ, trong máy có gắn 01 sim số thuê bao 0983215758, bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc trong việc mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với tài sản Cơ quan điều tra thu giữ là 01 xe mô tô biển số 71C4-223.53, nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, số máy JF66E0605477, số khung RLHJF5819GY605420 là tài sản bị cáo, bị cáo không sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với tài sản Cơ quan điều tra thu giữ là tiền Việt Nam 4.750.000 đồng, là tiền của bị cáo, tiếp tục tạm giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 cân điện tử và 40 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ bên trong rỗng, là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để cân và phân chia ma túy ra đem bán nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về áp dụng biện pháp tư pháp: Xét thấy bị cáo bán ma túy thu được tổng cộng số tiền 8.800.000 đồng, Hội đồng xét xử xác định đây là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo nộp vào ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với việc bị cáo khai còn bán cho một người phụ nữ có tên trong Zalo là “ C. T” (không có số điện thoại) 02 lần mỗi lần 05 viên thuốc lắc và nửa hộp

năm ma túy loại Ketamine với số tiền là 4.500.000 đồng, hiện chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo nên không đủ căn cứ để truy cứu thêm trách Nhiệm hình sự đối với các lần bán ma túy này.

Đối với đối tượng tên H do không rõ họ tên địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Yến N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến N: 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2022.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu của bị cáo Nguyễn Thị Yến N số tiền thu lợi bất chính là 8.800.000 (tám triệu tám trăm ngàn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Chất ma túy còn lại sau giám định, gồm: Mẫu vật ký hiệu M: 0,4648 gam; mẫu vật ký hiệu K2: 15,5268 gam; mẫu vật ký hiệu K: 12,2310 gam; mẫu vật ký hiệu K3 (viên nén màu xám): 6,1251 gam và mẫu vật ký hiệu K3 (viên nén màu xanh): 0,4880 gam. Mẫu vật và bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 16/2022 có chữ ký ghi tên Phan Nghĩa T, Nguyễn Ngọc M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre;

- 01 (một) cân điện tử và 40 (bốn mươi) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khẹp và vạch màu đỏ bên trong rỗng;

3.2. Tịch thu của bị cáo nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 Pro, màu đen, số máy: MW9F2LL/A, số sê ri: F17ZM1FN6XQ, trong máy có gắn 01 (một) sim số thuê bao 0983215758;

3.3. Tiếp tục tạm giữ của bị cáo số tiền 4.750.000 (Bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn) đồng để đảm bảo thi hành án.

3.4. Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô biển số 71C4- 223.53, nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, số máy JF66E0605477, số khung RLHJF5819GY605420.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/7/2022, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT đang quản lý;

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị Yến N phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15(mười lăm ngày) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố BT (1b);
- Cơ quan điều tra Công an TP BT (1b);
- Cơ quan THAHS Công an TP BT (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố BT (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã LT, h. CL (1b);
- Bị cáo(1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP.Bến Tre;
- Công an thành phố ;
- Thi hành án TPHP; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an

TPHP;

- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Đoan

Trang